

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2018/DS-PT  
Ngày: 27 - 3 - 2018  
V/v tranh hợp đồng dân sự  
mua bán tài sản.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Hữu Nhân  
*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Hữu Mừng  
Bà Vũ Thị Nguyệt

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng:** Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 27 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng; xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 13/2018/TLPT-DS ngày 30 tháng 01 năm 2018 về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự mua bán tài sản*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 28/2017/DS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 39/2018/QĐ-PT ngày 27/02/2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông K'Ch, sinh năm: 1946; địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- *Bị đơn:* Ông K'P, sinh năm: 1963; bà K'Ch, sinh năm: 1960; địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- *Người kháng cáo:* Ông K'P, bà K'Ch – Bị đơn.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo bản án sơ thẩm,*

*Tại đơn khởi kiện ngày 20/02/2017, ngày 22/5/2017 và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn ông K'Ch trình bày:*

Năm 2008, ông K'Ch nhờ ông K'L là trưởng Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng lập danh sách các hộ dân có nhu cầu mua phân bón hóa học các loại để ông K'Ch trực tiếp bán phân bón cho các hộ dân theo danh sách. Trong đó, ông K'P, bà K'Ch mua 1.050kg phân NPK, 320kg phân hữu cơ với tổng số tiền là 15.956.000 đồng. Ông K'Ch đã yêu cầu ông K'P, bà K'Ch trả tiền nhiều lần và đến ngày 16/02/2015, ông K'P, bà K'Ch ký giấy khất nợ và hẹn đến ngày 30/01/2016 sẽ trả toàn bộ số tiền nợ mua phân bón nhưng đến nay chưa trả. Nay ông K'Ch yêu cầu Tòa án buộc ông K'P, bà K'Ch phải trả cho ông số tiền nợ mua phân bón là 15.956.000 đồng.

*Bị đơn ông K'P, bà K'Ch trình bày:*

Ông K'P, bà K'Ch thừa nhận lời trình bày của ông K'Ch là đúng. Tuy nhiên, ông K'P, bà K'Ch không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông K'Ch vì lý do phân kém chất lượng làm ảnh hưởng đến cây trồng.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 28/2017/DS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ đã xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông K'Ch về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự mua bán tài sản*” đối với bị đơn ông K'P, bà K'Ch.

Buộc bị đơn ông K'P, bà K'Ch phải thanh toán số tiền nợ mua bán phân bón theo hợp đồng cho nguyên đơn ông K'Ch với số tiền là 15.956.000 đồng.

Ngoài ra, quyết định của bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo và trách nhiệm thi hành án của các đương sự.

Ngày 08/10/2017, bị đơn ông K'P, bà K'Ch làm đơn kháng nghị nhưng thực tế là nội dung kháng cáo, đến ngày 17/10/2017 thì làm đơn kháng cáo đều có nội dung không đồng ý đối với toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số 28/2017/DS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đam Rông. Yêu cầu hủy bản án dân sự sơ thẩm nói trên của Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, buộc ông K'Ch phải bồi thường cây cà phê chết năm 2008, 2009, 2010 theo đơn giá của nhà nước do ông bà phải trồng lại cà phê mới và đầu tư mới.

*Tại phiên tòa phúc thẩm*, bị đơn ông K'P, bà K'Ch vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và đề nghị chấp nhận kháng cáo. Về phía nguyên đơn ông K'Ch không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông K'P, bà K'Ch, đề nghị giải quyết như bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, cụ thể Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa Hội đồng xét xử và các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa dân sự phúc thẩm; đề nghị Hội đồng xét

xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông K'P, bà K'Ch; giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng, quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Xuất phát từ việc nguyên đơn ông K'Ch cho rằng, ông K'P, bà K'Ch có nợ ông số tiền mua phân bón là 15.956.000 đồng, ông đã đòi nhiều lần nhưng ông K'P, bà K'Ch không trả nên yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông K'P, bà K'Ch phải trả cho ông số tiền đã mua phân bón còn nợ là 15.956.000 đồng. Còn bị đơn ông K'P, bà K'Ch thừa nhận có mua phân bón và nợ ông K'Ch số tiền mua phân bón là 15.956.000 đồng nhưng lại cho rằng do phân bón kém chất lượng làm ảnh hưởng đến cây trồng của ông K'P, bà K'Ch nên không đồng ý đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Vì vậy, hai bên phát sinh tranh chấp. Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ “*Tranh chấp hợp đồng dân sự mua bán tài sản*” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án là đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị đơn ông K'P, bà K'Ch, thì thấy rằng:

[2] Theo Biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 13/7/2017 thì ông K'P, bà K'Ch thừa nhận có mua phân bón của nguyên đơn ông K'Ch khoảng 1,2 tấn trị giá 15.956.000 đồng, đến nay chưa trả, lý do chưa trả là do phân kém chất lượng (bút lục số 26).

[3] Theo tài liệu có tiêu đề “*Giấy khát nợ*” bị đơn ông K'P, bà K'Ch thừa nhận có nợ nguyên đơn ông K'Ch số tiền mua phân bón là 15.956.500 đồng, hẹn trả hết vào ngày 30/01/2016, có chữ ký xác nhận của ông K'P (bút lục số 20);

[4] Bị đơn ông K'P, bà K'Ch cho rằng phân bón do ông K'Ch bán cho ông bà kém chất lượng làm ảnh hưởng đến cây trồng nên không đồng ý trả số tiền 15.956.000 đồng cho ông K'Ch.

Ngoài ra, bị đơn ông K'P, bà K'Ch còn yêu cầu ông K'Ch phải bồi thường thiệt hại về cây trồng thì thấy rằng, theo biên bản làm việc ngày 23/6/2008 về việc kiểm tra chất lượng phân bón đối với loại phân NPK 16-16-8-133 của Công ty TNHH phân bón Thiên Phúc thì đoàn kiểm tra xác định có khả năng phân bón kém chất lượng và đã tiến hành kiểm tra lý tính mẫu phân và lấy mẫu ngẫu nhiên để gửi đi xét nghiệm tính chất hóa học của phân bón nêu trên, sau đó gửi phân tích tại Viện nghiên cứu hạt nhân với kết quả phân tích cho thấy hàm lượng các chất hóa học Nitơ, Kali, Photpho thấp hơn nhiều so với quy định (bút lục số 54). Theo đó, ngày 27/10/2008 Công an huyện Đam Rông lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông K'Ch vì có hành vi vi phạm trong lĩnh vực đo lường và chất lượng sản phẩm hàng hóa với nội dung kinh doanh phân bón vô cơ kém chất lượng trên địa bàn huyện Đam Rông (bút lục số 53).

Ngày 21/11/2008, Ủy ban nhân dân huyện Đ ban hành Quyết định số 1229/QĐ-UBND về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đo lường và chất lượng sản phẩm hàng hóa đối với ông K'Ch đối với hành vi buôn bán sản phẩm, hàng hóa có mức chất lượng thực tế không đạt mức chất lượng mà nhà sản xuất đã công bố tiêu chuẩn chất lượng, với hình thức phạt tiền, số tiền phạt là 2.000.000 đồng (bút lục số 51).

Như vậy, việc nguyên đơn ông K'Ch bị xử phạt hành chính cho thấy vi phạm của nguyên đơn ông K'Ch trong việc kinh doanh phân bón kém chất lượng là có thật. Ngoài ra, theo Biên bản xác minh ngày 19/4/2010 thể hiện các loại phân bón khi tiến hành xác minh thì đã hết hạn sử dụng, có loại phân không ghi ngày sản xuất, không ghi hạn sử dụng nên không đủ điều kiện để lấy mẫu thực hiện giám định (bút lục số 57). Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án không có tài liệu, chứng cứ nào xác định việc bán phân bón kém chất lượng của nguyên đơn ông K'Ch gây thiệt hại đến cây trồng, cũng không có tài liệu, chứng cứ nào xác định giá trị thiệt hại khi sử dụng phân bón kém chất lượng do vợ chồng ông ông K'P, bà K'Ch mua của đại lý do ông K'Ch cung cấp .

Mặt khác, tại Tòa án cấp sơ thẩm bị đơn ông K'P, bà K'Ch không có yêu cầu phản tố về việc buộc ông K'Ch phải bồi thường thiệt hại nên Tòa án cấp sơ thẩm không giải quyết, do đó Tòa án cấp phúc thẩm cũng không có cơ sở để xem xét đối với kháng cáo của bị đơn ông K'P, bà K'Ch về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại do cây cà phê bị chết.

Với những phân tích trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, về việc buộc ông K'P, bà K'Ch phải thanh toán cho ông K'Ch số tiền 15.956.000 đồng là có căn cứ.

Do đó, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông K'P, bà K'Ch, nên Tòa án cấp phúc thẩm cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị đơn ông K'P, bà K'Ch phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Tuy nhiên, do ông K'P, bà K'Ch là dân tộc thiểu số, có giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2016 – 2020 (bút lục số 24) và ông K'P, bà K'Ch có đơn xin miễn nộp án phí (bút lục số 48) nên ông K'P, bà K'Ch thuộc trường hợp được miễn nộp toàn bộ án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông K'P, bà K'Ch.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 28/2017/DS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ, cụ thể như sau:

Căn cứ vào các Điều 430, 440 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông K'Ch về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự mua bán tài sản*” đối với bị đơn ông K'P, bà K'Ch.

Buộc bị đơn ông K'P, bà K'Ch phải thanh toán số tiền nợ mua bán phân bón cho nguyên đơn ông K'Ch với số tiền là 15.956.000 đồng (Mười lăm triệu chín trăm năm sáu ngàn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không chịu trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán, theo quy định khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm:

Bị đơn ông K'P, bà K'Ch được miễn nộp toàn bộ án phí dân sự.

Hoàn trả cho nguyên đơn ông K'Ch số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 399.000 đồng, theo biên lai thu số 0003978 ngày 14/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đam Rông.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng KTNV&THA;
- TAND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Bùi Hữu Nhân**

